

Tài liệu
QUÂN NHÂN HẢI QUÂN VIỆT NAM CỘNG HÒA
LẬP NHIỀU CHIẾN CÔNG

Trong Cuộc Chiến Giữa Chính Thể Việt Nam Cộng Hòa
và Cộng Sản Việt Nam 1954-1975

---*---

ĐIỆP MỸ LINH biên khảo

Mục Lục

| | |
|---|-----------|
| CÁC VỊ TƯ LỆNH HẢI QUÂN VIỆT NAM CỘNG HÒA | 4 |
| Cố Hải Quân Đại Tá Lê Quang Mỹ..... | 4 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 4 |
| Tu nghiệp:..... | 4 |
| Thành tích:..... | 5 |
| Nguyên Đề Đốc Trần Văn Chơn | 5 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 5 |
| Tu nghiệp:..... | 6 |
| Ấn thưởng:..... | 6 |
| Thành tích:..... | 6 |
| Cố Hải Quân Đại Tá Hồ Tấn Quyền | 7 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 7 |
| Thành tích:..... | 7 |
| Đề Đốc Lâm Ngươn Tánh | 8 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 8 |
| Tu nghiệp:..... | 8 |
| Ấn thưởng:..... | 9 |
| Thành tích:..... | 9 |
| Cố Phó Đô Đốc Chung Tấn Cang | 9 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 9 |
| Tu nghiệp:..... | 10 |
| Thành tích:..... | 10 |
| CÁC VỊ PHÓ ĐỀ ĐỐC HẢI QUÂN VIỆT NAM CỘNG HÒA | 11 |
| Cố Phó Đề Đốc Nguyễn Thanh Châu..... | 11 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 11 |
| Cố Phó Đề Đốc Nguyễn Hữu Chí | 12 |
| Tu nghiệp:..... | 12 |
| Thành tích:..... | 12 |
| Nguyên Phó Đề Đốc Vũ Đình Đào | 13 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 13 |
| Tu nghiệp:..... | 13 |
| Ấn thưởng:..... | 13 |
| Thành tích:..... | 13 |
| Nguyên Phó Đề Đốc Đinh Mạnh Hùng..... | 14 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 14 |
| Tu nghiệp:..... | 14 |

| | |
|---|-----------|
| Ân Thương:..... | 14 |
| Thành tích:..... | 15 |
| Cố Phó Đề Đốc Hoàng Cơ Minh..... | 15 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 15 |
| Tu nghiệp:..... | 16 |
| Ân thưởng:..... | 16 |
| Thành tích:..... | 16 |
| Cố Phó Đề Đốc Nghiêm Văn Phú..... | 16 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 16 |
| Cố Phó Đề Đốc Đặng Cao Thăng..... | 17 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 17 |
| Nguyên Phó Đề Đốc Hồ Văn Kỳ Thoại..... | 18 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 18 |
| Tu nghiệp:..... | 18 |
| Ân thưởng:..... | 19 |
| Thành tích:..... | 19 |
| Cố Phó Đề Đốc Diệp Quang Thủy..... | 19 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 19 |
| SĨ QUAN CẤP TÁ HẢI QUÂN VIỆT NAM CỘNG HÒA..... | 21 |
| Cố Hải Quân Đại Tá Khương Hữu Bá..... | 21 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 21 |
| Tu nghiệp:..... | 21 |
| Ân thưởng:..... | 22 |
| Cựu Hải Quân Đại Tá Lê Hữu Dũng..... | 22 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 23 |
| Tu Nghiệp:..... | 23 |
| Ân Thưởng:..... | 23 |
| Thành tích:..... | 23 |
| Cố Hải Quân Trung Tá Trịnh Hòa Hiệp..... | 24 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 24 |
| Tu nghiệp:..... | 24 |
| Cựu Hải Quân Trung Tá Nguyễn Văn Hoa..... | 25 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 26 |
| Tu nghiệp:..... | 26 |
| Ân thưởng:..... | 26 |
| Thành tích:..... | 26 |
| Cựu Hải Quân Đại Tá Dư Trí Hùng..... | 27 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 27 |
| Tu nghiệp:..... | 27 |
| Ân thưởng:..... | 27 |
| Thành tích:..... | 27 |
| Nguyên Hải Quân Đại Tá Đỗ Kiểm..... | 28 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 28 |
| Tu nghiệp:..... | 28 |
| Ân thưởng:..... | 28 |
| Thành tích:..... | 29 |
| Cựu Hải Quân Đại Tá Ngô Khắc Luân..... | 29 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 29 |
| Tu nghiệp:..... | 30 |

| | |
|---|-----------|
| Ân thưởng:..... | 30 |
| Thành tích:..... | 30 |
| Cựu Hải Quân Đại Tá Nguyễn Văn May | 31 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 31 |
| Tu nghiệp:..... | 31 |
| Ân thưởng:..... | 32 |
| Thành tích:..... | 32 |
| Cố Hải Quân Trung Tá Hồ Quang Minh..... | 32 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 32 |
| Tu nghiệp:..... | 33 |
| Ân thưởng:..... | 33 |
| Thành tích:..... | 33 |
| Cố Hải Quân Đại Tá Hà Văn Ngạc | 34 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 34 |
| Tu nghiệp:..... | 34 |
| Đã tham dự:..... | 34 |
| Ân thưởng:..... | 35 |
| Thành tích:..... | 35 |
| Cựu Hải Quân Đại Tá Nguyễn Xuân Sơn | 35 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 35 |
| Tu nghiệp:..... | 36 |
| Ân thưởng:..... | 36 |
| Thành tích:..... | 36 |
| Cựu Hải Quân Đại Tá Nguyễn Văn Thiện | 36 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 36 |
| Tu nghiệp:..... | 37 |
| Ân thưởng:..... | 37 |
| Thành tích:..... | 37 |
| Nguyên Hải Quân Trung Tá Nguyễn Văn Tòng | 38 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 38 |
| Tu nghiệp:..... | 38 |
| Ân thưởng:..... | 39 |
| Thành tích:..... | 39 |
| NGƯỜI HÙNG CỦA HẢI QUÂN VIỆT NAM CỘNG HÒA | 40 |
| Biệt Hải Nguyễn Văn Kiệt | 40 |
| Đơn vị đã phục vụ:..... | 40 |
| Ân thưởng:..... | 40 |
| Thành tích:..... | 41 |
| Cố Hải Quân Thiếu Tá Đặng Hữu Thân..... | 41 |
| Cố Hải Quân Thiếu Tá Lê Anh Tuấn | 42 |
| DANH SÁCH QUÂN NHÂN HẢI QUÂN VIỆT NAM CỘNG HÒA HY SINH | |
| TRONG TRẬN HẢI CHIẾN HOÀNG SA ngày 19 tháng 1 năm 1974 | 44 |
| HỘ TỔNG HẠM NHẬT TẢO HQ 10..... | 44 |
| KHU TRỤC HẠM TRẦN KHÁNH DƯ HQ 4 | 46 |
| TUẦN DƯƠNG HẠM TRẦN BÌNH TRỌNG HQ 5 | 46 |
| TUẦN DƯƠNG HẠM LÝ THƯỜNG KIẾT HQ 16..... | 46 |
| NGƯỜI NHÁI | 47 |

CÁC VỊ TƯ LỆNH HẢI QUÂN VIỆT NAM CỘNG HÒA¹

Cố Hải Quân Đại Tá Lê Quang Mỹ



Cố Hải Quân Đại Tá Lê Quang Mỹ

Ông Lê Quang Mỹ sinh năm 1926; xuất thân khóa 2 trường Võ Bị tại Huế, cấp bậc thiếu úy Bộ Binh. Ông xin và được chấp thuận chuyển sang Hải Quân. Ông gia nhập khóa 2 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang; tốt nghiệp với cấp bậc trung úy – cấp bậc cao nhất của sĩ quan Hải Quân Việt Nam lúc bấy giờ.

Đơn vị đã phục vụ:

- Chiến hạm Jeanne d'Arc và Savorgnan de Brazza của Pháp.
- Chỉ Huy Trưởng Hải Đoàn 21 Xung Phong – về sau được cải danh là Giang Đoàn.
- Chỉ Huy Trưởng Giang Khu miền Tây – về sau được cải danh là Vùng IV Sông Ngòi – tham gia chiến dịch Hoàng Diệu.
- Phụ tá Tổng Tham Mưu Trưởng – đặc trách về Hải Quân – cho Tướng Lê Văn Ty.
- Tư Lệnh đầu tiên của Hải Quân kiêm Tư Lệnh đầu tiên của Thủy Quân Lục Chiến.
- Thị trưởng thị xã Đà Nẵng.
- Thanh Tra tại Bộ Tổng Tham Mưu.

Tu nghiệp:

- U.S. Naval Postgraduate School, Monterey, California.

¹Trong phần này sĩ quan được sắp theo thứ tự thời gian của mỗi vị khi nhận chức.

Phần này còn thiếu Tư Lệnh Trần Văn Phán. Vị nào nhớ được bất cứ chi tiết nào về Tư Lệnh Trần Văn Phán, xin vui lòng liên lạc với diepmylinh@rocketmail.com.

Thành tích:

- Chỉ huy Hạm Đội Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa ra Phú Quốc để xác định các đảo Poulo Panjang, Poulo Tang và Poulo Wai trong vịnh Thái Lan thuộc chủ quyền của Việt Nam Cộng Hòa.
- Chỉ huy Hải Quân phối hợp với quân bạn dẹp tan phiến loạn Bình Xuyên trong chiến dịch Rừng Sắt.
- Chỉ huy Hải Quân hành quân yểm trợ các chiến dịch: Hồng Nhạn, Đinh Tiên Hoàng, Hoàng Diệu, Nguyễn Huệ, v.v... để bình định các vùng sông ngòi. (1)

(1) Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa Ra Khơi, 1975 của Diệp Mỹ Linh.

Nguyên Đê Đốc Trần Văn Chơn



Nguyên Đê Đốc Trần Văn Chơn

Ông Trần Văn Chơn sinh năm 1920 tại Vũng Tàu; đỗ thủ khoa khóa 1 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Trước khi được tuyển nhận vào trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang, ông đã tốt nghiệp Cơ Khí Hàng Hải tại trường Ecole Rosel – sau được đổi tên là Ecole Technique Special; rồi lại được đổi thành Trường Kỹ Thuật. Ông cũng tốt nghiệp khóa Vô Tuyến Truyền Tin Hàng Hải. Ông là sĩ quan, rồi trở thành Trưởng Trường Hàng Hải Thương Thuyền.

Đơn vị đã phục vụ:

- Chỉ Huy Phó Hải Đoàn Xung Phong tại Vĩnh Long.
- Chỉ Huy Phó Hải Đoàn Xung Phong Ninh Giang – tại Bắc Việt – về sau Hải Đoàn Ninh Giang được chuyển vào Nam, căn cứ tại Mỹ Tho.
- Hạm Trưởng HQ 226.
- Chỉ Huy Trưởng Giang Lược.
- Tư Lệnh Hải Quân.
- Phụ Tá Tổng Giám Đốc Bảo An và Dân Vệ cho Đại Tá Dương Ngọc Lắm; hai đơn vị này về sau được cải danh là Địa Phương Quân và Nghĩa Quân.
- Chỉ Huy Trưởng Lược Lượng Tuần Giang.
- Đáo nhiệm Tư Lệnh Hải Quân.

Tu nghiệp:

- U.S. Naval War College, Newport, Rhode Island.
- Sau khi mãn tù Cộng Sản và được sang Mỹ theo diện H.O., ông trở lại trường và tốt nghiệp ngành Interdisciplinary Studies tại San Jose/Evergreen Community College rồi chuyển qua San Jose State University, học về Political Science.

Ân thưởng:

- Bảo Quốc Huân Chương đệ tam đẳng.
- 01 Anh Dũng Bội Tinh với nhành dương liễu.
- 01 Chiến Thương Bội Tinh.
- 02 Legion of Merit with Combat Distinguishing của Hoa Kỳ.
- 01 Certificate of Recommendation tại San Jose.
- 01 Certificate of Special Congressional Recognition của U.S. House of Representatives.

Thành tích:

- Ông có sáng kiến và đôn đốc việc xây dựng Tượng Đức Thánh Tổ Trần Hưng Đạo tại Bến Bạch Đằng, Saigon.
- Trận Hải Chiến Hoàng Sa giữa Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa và Hải Quân Trung Cộng xảy ra vào thời điểm Đê Đốc Trần Văn Chơn là Tư Lệnh Hải Quân lần thứ hai.
- Ông là sĩ quan cao cấp nhất của Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa bị Cộng Sản Việt Nam cầm tù hơn 12 năm.
- Ông được Hải Quân Hoa Kỳ mời tham dự buổi lễ đặt tên cho Khu Trục Hạm tối tân USS Zumwalt ngày 19 tháng 10 năm 2013, tại Bath Iron Work, tiểu bang Maine.
- Ông cũng là một trong những thành viên danh dự trong Board of Advisors, gồm những nhân vật nổi tiếng như Bộ Trưởng Hải Quân William le Ball III, Đô Đốc Tư Lệnh Hải Quân Hoa Kỳ Gary Roughead, T.N.S. John S. McCain III, v.v... của chiến hạm USS Zumwalt DDG 1000. Cố Đô Đốc Tư Lệnh Hải Quân Hoa Kỳ – Zumwalt – từng là Cố Vấn cho Cựu Tư Lệnh Trần Văn Chơn trong thời kỳ chiến tranh Việt Nam.⁽¹⁾

(1) Từ <http://hoangsaparacels.blogspot.com/>

Cố Hải Quân Đại Tá Hồ Tấn Quyền



HQ/Đại tá Hồ-Tấn-Quyền

Cố Hải Quân Đại Tá Hồ Tấn Quyền

Ông Hồ Tấn Quyền sinh năm 1927, tại Đà Nẵng; xuất thân khóa 1 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Trước khi gia nhập Hải Quân, ông đã tốt nghiệp trường Hàng Hải Thương Thuyền.

Đơn vị đã phục vụ:

- Chỉ Huy Trưởng Hải Đoàn 25 Xung Phong.
- Chỉ Huy Hải Quân trong Chiến Dịch Sóng Tình Thương – giai đoạn I.
- Hạm Trưởng HQ 535.
- Chỉ Huy Trưởng Hải Khu Đà Nẵng – về sau được cải danh là Vùng I Duyên Hải.
- Tham Mưu Trưởng Hải Quân.
- Tư Lệnh Hải Quân.

Thành tích:

- Chỉ huy chiến dịch Sóng Tình Thương để tái chiếm và bình định vùng Năm Căn, Cà Mau.
- Thành lập Lực Lượng Hải Thuyền.
- Thành Lập Liên Đội Người Nhái – về sau được cải danh là Liên Đoàn Người Nhái.

Đề Đốc Lâm Nguơn Tánh



Đề Đốc Lâm Nguơn Tánh

Ông Lâm Nguơn Tánh sinh năm 1928 tại Sadeç; xuất thân khóa 1 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Trước khi được tuyển vào trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang, ông đã tốt nghiệp Hàng Hải Thương Thuyền.

Đơn vị đã phục vụ:

- Hạm Trưởng HQ 534; HQ 330; HQ 226; HQ 03.
- Chỉ Huy Trưởng Giang Khu miền Tây – về sau được cải danh là Vùng IV Sông Ngòi.
- Chỉ Huy Trưởng Bộ Chỉ Huy Hải Lục.
- Tham Mưu Trưởng Hải Quân.
- Giám Đốc Hải Quân Công Xưởng.
- Đáo nhiệm Tham Mưu Trưởng Hải Quân.
- Phụ tá – về Hải Quân – cho Tham Mưu Phó Hành Quân Bộ Tổng Tham Mưu.
- Chỉ Huy Trưởng Trường đại học Chiến Tranh Chính Trị Dalat.
- Tư Lệnh Phó Hải Quân.
- Chủ Tịch tiểu ban Bài Trừ Tham Nhũng trong Hải Quân.
- Tư Lệnh Hải Quân.
- Phụ Tá Quốc Vụ Khanh cho Thứ Trưởng Bộ Xã hội – bác sĩ Phan Quang Đán.

Tu nghiệp:

- U.S. Naval War College, Newport, Rhode Island.
- U.S. Naval Postgraduate School, Monterey, California.

Ân thưởng:

- Bảo Quốc Huân Chương đệ tứ đẳng.

Thành tích:

- Chỉ huy Hải Quân tham dự các chiến dịch: Sóng Tình Thương, Đồng Tháp Mười, Rừng Sát...

Cố Phó Đô Đốc Chung Tấn Cang

Cố Phó Đô Đốc Chung Tấn Cang

Ông Chung Tấn Cang sinh năm 1926 tại Gia Định, Saigon; tốt nghiệp khóa 1 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Trước khi được tuyển nhận vào trường sĩ quan Hải Quân, ông đã tốt nghiệp trường Hàng Hải Thương Thuyền.

Đơn vị đã phục vụ:

- Chỉ huy Hải Đoàn Xung Phong .
- Hạm Trưởng HQ 533; HQ 330; HQ 114.
- Chỉ Huy Trưởng Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang.
- Chỉ Huy Trưởng Bộ Chỉ Huy Giang Lục.
- Tư Lệnh Hải Quân.
- Trưởng Ban Hội Đồng Lãnh Đạo Quốc Gia.
- Phụ tá đặc biệt – về Hải Quân – cho Tổng Tham Mưu Trưởng.
- Chỉ Huy Trưởng Trường Đại Học Quân Sự – về sau được cải danh là Trường Chỉ Huy và Tham Mưu.
- Phụ Tá Bộ Trưởng Quốc Phòng kiêm Chủ Tịch Ủy Ban Quốc Gia bài trừ tham nhũng.
- Tư Lệnh Biệt Khu Thủ Đô kiêm Tổng Trấn Saigon – Gia Định.
- Đáo nhiệm Tư Lệnh Hải Quân.

Tu nghiệp:

- U.S. Naval Amphibious Base Coronado, San Diego, California.
- U.S. Naval War College, Newport, Rhode Island.

Thành tích:

- Hải Quân Đại Tá Chung Tấn Cang Hải Quân và Trung Tá Khương Hữu Bá đã cùng Tư Lệnh Không Quân Nguyễn Cao Kỳ và Trần Văn Minh ký tên vào Hiến Chương Vũng Tàu – 1st Constitution of the Republic of South Vietnam.⁽¹⁾
- Vào thời gian sôi động nhất của cuộc chiến, ông cho thành lập Lực Lượng Đặc Nhiệm 99. Nếu có đảo chánh, Lực Lượng 99 sẽ hỗ trợ cho những Lực Lượng khác chống đảo chánh; đồng thời Lực Lượng 99 cũng bảo vệ an ninh những hải trình huyết mạch quanh thủ đô Saigon như sông Lòng Tàu, sông Vàm Cỏ, sông Soài Rạp để chiến hạm của Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa cũng như thương thuyền có thể lưu thông và cũng để đề phòng trường hợp Việt Cộng cắt quốc lộ 4.⁽²⁾
- Tháng 3-1975, ông chỉ thị Hạm Đội Hải Quân tận dụng tối đa phương tiện để tiếp cứu và di chuyển đồng bào cũng như quân bạn từ Vùng I và Vùng II Duyên Hải về Saigon và Phú Quốc.⁽³⁾
- Sau khi Vùng I và Vùng II bị bỏ ngõ, ông muốn tận dụng phương tiện của Hải Quân để đưa gia đình binh sĩ ra tạm trú tại Phú Quốc rồi đưa binh sĩ trở lại miền Tây – Vùng IV Sông Ngòi – chiến đấu.⁽⁴⁾
- Khi ý định đưa binh sĩ về Vùng IV Sông Ngòi không thành, ông được cựu cố vấn của Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa – ông Richard Lee Armitage – đề nghị nên đưa toàn Hạm Đội ra Côn Sơn.⁽⁵⁾
- Sau khi Tướng Dương Văn Minh đầu hàng Cộng Sản Việt Nam, từ Côn Sơn, ông chỉ thị Hạm Đội Hải Quân trực chỉ Phi Luật Tân.⁽⁶⁾

(1) Tư liệu của tiến sĩ Khương Hữu Lộc.

(2) (3) (4) (5) (6) Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa Ra Khỏi, 1975 của Điệp Mỹ Linh.

CÁC VỊ PHÓ ĐỀ ĐỐC HẢI QUÂN VIỆT NAM CỘNG HÒA²

Cố Phó Đề Đốc Nguyễn Thanh Châu



Cố Phó Đề Đốc Nguyễn Thanh Châu*

Ông Nguyễn Thanh Châu sinh năm 1933 tại Long An; tốt nghiệp khóa 3 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Đơn vị đã phục vụ:

- Chỉ Huy Phó Căn Cứ Hải Quân Tiên Sa, Đà Nẵng.
- Chỉ Huy Trưởng Căn Cứ Hải Quân Tiên Sa, Đà Nẵng.
- Nhận lãnh tại Hoa Kỳ và trở thành Hạm Trưởng HQ 8.
- Chỉ Huy Phó Bộ Chỉ Huy Hải Quân vùng IV Sông Ngòi.
- Chỉ Huy Phó Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang.
- Chỉ Huy Trưởng Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang.

*Wikipedia

²Tất cả sĩ quan trong phần này đều được sắp theo thứ tự tên của mỗi vị.

Cố Phó Đề Đốc Nguyễn Hữu Chí



Cố Phó Đề Đốc Nguyễn Hữu Chí*

Ông Nguyễn Hữu Chí sinh năm 1931, tại Nam phần; xuất thân khóa 3 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Trước khi được tuyển chọn vào khóa 3 sĩ quan Hải Quân, ông đã tốt nghiệp trường Hàng Hải Thương Thuyền.

Ngoài binh nghiệp, Ông còn là một nhà thơ – bút hiệu Hữu Phương – rất được mến mộ.

Đơn vị đã phục vụ:

- Chỉ Huy Phó Hải Đoàn 21 Xung Phong.
- Hạm Trưởng HQ 405.
- Trưởng phòng nhân viên.
- Chỉ Huy Trưởng Lực Lượng Hải Tuần.
- Chỉ Huy Trưởng Duyên Khu IV – về sau được cải danh là Vùng IV Duyên Hải và danh từ Chỉ Huy Trưởng được đổi thành Tư Lệnh Hải Quân Vùng.
- Phụ Tá Tư Lệnh Hải Quân Hành Quân Lưu Động Biển – danh từ khác là Lực Lượng Duyên Phòng hoặc Lực Lượng Đặc Nhiệm 213.

Tu nghiệp:

- U.S. Naval Post Graduate School, Monterey, California.
- U.S. Naval War College, Newport, Rhode Island.
- Trường Cao Đẳng Quốc Phòng.

Thành tích:

- Chỉ huy Hải Quân tham gia các chiến dịch bình định lãnh thổ tại Cà Mau, U Minh và Thới Bình.
- Tác giả 3 tập thơ: Luồng Biển, Neo Tuổi Vàng, Tâm Sự Người Đi Biển và 3 tập thơ sáng tác tại Hoa Kỳ, chưa kịp xuất bản: Kiếp Lưu Đày I, II, III.

*Wikipedia

Nguyên Phó Đề Đốc Vũ Đình Đào

Ông Vũ Đình Đào sinh năm 1931 tại Hải Phòng; xuất thân khóa 3 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Trước khi gia nhập khóa 3 sĩ quan Hải Quân, ông đã tốt nghiệp trường Hàng Hải Thương Thuyền với bằng Thuyền Trưởng.

Đơn vị đã phục vụ:

- Hạm Trưởng HQ 331; HQ 403.
- Đáo nhiệm Hạm Trưởng HQ 331; HQ 403.
- Trưởng Phòng III Bộ Tư Lệnh Hải Quân.
- Nhận lãnh tại Hoa Kỳ và trở thành Hạm Trưởng HQ 11.
- Chỉ Huy Phó Bộ Chỉ Huy Hải Lực.
- Chỉ Huy Trưởng Bộ Chỉ Huy Hải Lực – về sau được cải danh là Hạm Đội; danh từ Chỉ Huy Trưởng được đổi thành Tư Lệnh.
- Tham Mưu Phó hành quân Bộ Tư Lệnh Hải Quân.
- Tư Lệnh Vùng IV Sông Ngòi.
- Tư Lệnh Vùng III Duyên Hải kiêm Tư Lệnh Lực Lượng Đặc Nhiệm 213.3

Tu nghiệp:

- U.S. Naval Postgraduate School, Monterey, California.
- U.S. Naval War College, Newport, Rhode Island.

Ấn thưởng:

- Bảo Quốc Huân Chương Đệ Tứ Đẳng.
- 01 Hải Quân Huân Chương.
- 01 Anh Dũng Bội Tinh ngôi sao vàng.
- 01 Danh Dự Bội Tinh hạng nhất.
- 01 Chỉ Đạo Bội Tinh cấp Sư Đoàn.
- 01 Tham Mưu Bội Tinh hạng nhất.
- 01 Huấn Vụ Bội Tinh hạng nhất, 01 Dân Vụ Bội Tinh hạng nhất, 01 Quân Phong Bội Tinh hạng nhất, 01 Chiến Dịch Bội Tinh, 01 Quân Vụ Bội Tinh hạng nhì và 01 Hải Vụ Bội tinh hạng nhất.

Thành tích:

- Chỉ huy Hải Quân tham dự các chiến dịch: Sóng Tình Thương, Trần Hưng Đạo 18, Trần Hưng Đạo 19 và Trần Hưng Đạo 20.

*Tư liệu từ Giám Lộ Nguyễn Bá Nghiệp.

Nguyên Phó Đề Đốc Đinh Mạnh Hùng



Nguyên Phó Đề Đốc Đinh Mạnh Hùng

Ông Đinh Mạnh Hùng sinh năm 1932 tại Hà Nội; tốt nghiệp thủ khoa khóa 2 sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Đơn vị đã phục vụ:

- Sĩ quan đệ tam Trục Lôi Hạm Geranium.
- Hạm Phó HQ 330.
- Hạm Trưởng HQ 225.
- Nhận lãnh tại Hoa Kỳ và trở thành Hạm Trưởng HQ 115.
- Hạm Trưởng HQ 405.
- Chỉ Huy Trưởng Hải Đoàn 25 Xung Phong.
- Tham Mưu Phó Hành Quân Bộ Tư Lệnh Hải Quân.
- Quyền Tham Mưu Trưởng Bộ Tư Lệnh Hải Quân.
- Chỉ Huy Trưởng Bộ Chỉ Huy Hải Lực.
- Chỉ Huy Trưởng Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang
- Tư Lệnh Lực Lượng Thủy Bộ.
- Phụ Tá Tư Lệnh Hải Quân Hành Quân Sông kiêm Chỉ Huy Trưởng Bộ Chỉ Huy Hành Quân Lưu Động Sông.

Tu nghiệp:

- U.S. Naval Postgraduate School, Monterey, California.
- U.S. Naval War College, Newport, Rhode Island.
- Trường Cao Đẳng Quốc Phòng.
- Khóa Quản Trị Quốc Phòng, Hoa Kỳ.

Ân Thưởng:

- Đệ ngũ đẳng Bảo Quốc Huân Chương.

- 01 Hải Quân Huân Chương
- 05 Anh Dũng Bội Tinh.
- 01 Hải Vụ Bội Tinh.

Thành tích:

- Chỉ huy Hải Quân tham dự các chiến dịch: Đinh Tiên Hoàng, Hoàng Diệu, Sóng Tình Thương để bình định Năm Căn, Cà Mau.
- Hành quân bình định Miền Tây.
- Chỉ huy các cuộc hành quân Trần Trần Hưng Đạo trong sông.

Cố Phó Đề Đốc Hoàng Cơ Minh



Cố Phó Đề Đốc Hoàng Cơ Minh

Ông Hoàng Cơ Minh sinh năm 1935 tại Hà Nội; tốt nghiệp khóa 5 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Đơn vị đã phục vụ:

- Hạm trưởng HQ 116.
- Chỉ Huy Trưởng Phân Đội IV Trục Lôi Hạm.
- Chỉ Huy Trưởng Hải Đội I.
- Chỉ Huy Phó Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang.
- Sĩ quan tùy viên quân sự Tòa Đại Sứ Việt Nam Cộng Hòa tại Nam Hàn.
- Tham Mưu Phó Chiến Tranh Chính Trị Bộ Tư Lệnh Hải Quân.
- Chỉ Huy Trưởng Trường Tham Mưu Cao Cấp, Đà Lạt.
- Tư Lệnh Lực Lượng Thủy Bộ – Lực Lượng Đặc Nhiệm 211.
- Tư Lệnh Hải Quân Vùng II Duyên Hải kiêm Tư Lệnh Lực Lượng Đặc Nhiệm 213.2.
- Tối 31 tháng 3-1975, Tướng Phạm Văn Phú – Tư Lệnh Quân Đoàn II – chỉ định Phó Đề Đốc Hoàng Cơ Minh kiêm chức vụ Tư Lệnh mặt trận tiền

phương Quân Đoàn II, thay thế Tướng Phan Đình Niệm ở chức vụ Tư Lệnh chiến trường Bình Định. (1)

- Tối 1 tháng 4-1975, lúc 11:00, Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu ký nghị định chỉ định Phó Đề Đốc Hoàng Cơ Minh kiêm Tổng Trấn Qui Nhơn trong nhiệm vụ phối trí các lực lượng Việt Nam Cộng Hòa để tái chiếm Qui Nhơn.(2)

Tu nghiệp:

- U.S. Naval Postgraduate School, Monterey, California.
- Tốt nghiệp Chỉ Huy Tham Mưu Cao Cấp – Dalat.

Ân thưởng:

- Huy chương cao quý nhất do Quốc Hội và Tổng Thống Đại Hàn ban tặng.(3)

Thành tích:

- Sau tháng 04-1975, ông thành lập Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam. Mặt Trận Q.G.T.N.G.P.V.N. ra đời ngày 30 tháng 4 năm 1980. Mặt Trận Q.G.T.N.G.P. Việt Nam thực hiện được hai cuộc hành quân: Đông Tiến I và Đông Tiến II.(4)
- Trong cuộc hành quân Đông Tiến II, phục quốc quân của Mặt Trận Q.G.T.N.G.P.V.N. – do chính ông chỉ huy – đụng độ nặng với Việt Cộng và Lào Cộng. Phục quốc quân bị thiệt hại nặng! Một số kháng chiến quân tự sát. Cựu Phó Đề Đốc Hoàng Cơ Minh bị thương và cũng tự sát để được chết cạnh những kháng chiến quân của ông tại Saranavan!(5)

(1) (2) (4) (5) Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa Ra Khơi, 1975 của Diệp Mỹ Linh.

(3) Website Việt Tân.

Cố Phó Đề Đốc Nghiêm Văn Phú

Ông Nghiêm Văn Phú sinh năm 1928 tại Hà Đông, Bắc Việt; xuất thân khóa 2 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Trước khi được tuyển nhận vào khóa 2 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang, ông đã tốt nghiệp trường Hàng Hải Thương Thuyền với bằng Thuyền Trưởng.

Đơn vị đã phục vụ:

- Phục vụ tại nhiều Hải Đoàn Xung Phong.
- Chỉ Huy Trưởng Chiến Dịch Sóng Tình Thương – giai đoạn II.
- Chỉ Huy Trưởng Bộ Chỉ Huy Hải Lực.
- Tư Lệnh hành quân Trần Hưng Đạo 18.

- Chỉ Huy Trưởng Lực Lượng Hải Tuần.
- Tư Lệnh Lực Lượng Tuần Thám – Lực Lượng Đặc Nhiệm 212.

*Wikipedia

Cố Phó Đề Đốc Đặng Cao Thăng



Cố Phó Đề Đốc Đặng Cao Thăng*

Ông Đặng Cao Thăng sinh năm 1929 tại Nam Định, Bắc Việt; tốt nghiệp khóa 1 trường sĩ quan Hải Quân Pháp, tại Brest.

Trước khi được tuyển nhận vào trường sĩ quan Hải Quân Brest, ông bị động viên vào trường sĩ quan trừ bị Nam Định. Sau đó ông được chuyển vào trường sĩ quan trừ bị Thủ Đức, học về Pháo Binh, Công Binh và Truyền Tin. Ông ra trường với cấp bậc chuẩn úy.

Đơn vị đã phục vụ:

- Sĩ quan đệ tam HQ 113.
- Hạm Trưởng HQ 112; HQ 327; HQ 05.
- Giám Đốc Quân Huấn tại Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang.
- Chỉ Huy Trưởng Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang.
- Chỉ Huy Phó Bộ Chỉ Huy Hải Lực.
- Tham Mưu Trưởng Bộ Tư Lệnh Hải Quân.
- Giám Đốc Hải Quân Công Xưởng.
- Tư Lệnh Phó Hải Quân.
- Sĩ quan tùy viên quân sự Tòa Sại Sứ Việt Nam Cộng Hòa tại Nam Hàn.
- Tư Lệnh Hải Quân Vùng IV Duyên Hải.
- Tư Lệnh Lực Lượng Đặc Nhiệm 213.
- Tư Lệnh Hải Quân Vùng IV Sông Ngòi kiêm Tư Lệnh Hạm Đội Đặc Nhiệm 21.

*Wikipedia

Nguyên Phó Đề Đốc Hồ Văn Kỳ Thoại



1979 Phó Đề Đốc HỒ VĂN KỶ THOẠI

Nguyên Phó Đề Đốc Hồ Văn Kỳ Thoại

Ông Hồ Văn Kỳ Thoại sinh năm 1933 tại Cần Thơ; xuất thân khóa 4 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Đơn vị đã phục vụ:

- Hộ Tống Hạm Glaive và Hộ Tống Hạm Mousquet của Hải Quân Pháp.
- Hạm trưởng HQ 04.
- Thực tập trên Đệ Thất Hạm Đội Hoa Kỳ.
- Hải Đội Trưởng Hải Đội Hộ Tống Hạm.
- Trưởng Phòng Truyền Tin Hải Quân.
- Sĩ quan tùy viên cho Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa Ngô Đình Diệm.
- Trưởng phòng nhân viên và hành chánh Hải Quân
- Chỉ Huy Trưởng Trung Tâm Huấn Luyện Bỏ Túc Saigon
- Chỉ Huy Trưởng Căn Cứ Hải Quân Nha Trang và Duyên Khu II.
- Chỉ Huy Trưởng Vùng II Duyên Hải
- Chỉ Huy Trưởng Sở Phòng Vệ Duyên Hải
- Tư Lệnh Hải Quân Vùng I Duyên Hải kiêm Tư Lệnh Lực Lượng Đặc Nhiệm 213.1. Sau khi Hoa Kỳ rút quân khỏi Việt Nam Lực Lượng Đặc Nhiệm 213 trở thành Lực Lượng Đặc Nhiệm 231.

Tu nghiệp:

- U.S. Naval Postgraduate School, Monterey, California.
- Khóa cao cấp Quản Trị Nhân Viên tại Pentagon, U.S.A.

Ân thưởng:

- Đệ tứ đẳng Bảo Quốc Huân Chương.
- 01 Hải Quân Huân Chương đệ nhất đẳng.
- 01 Biệt Công Bội Tinh.
- 08 Anh Dũng Bội Tinh: 05 với nhành dương liễu, 01 ngôi sao vàng, 01 ngôi sao bạc, 01 với ngôi sao đồng.
- 01 Hải Dũng Bội Tinh với mỏ neo vàng.
- 02 Bronze Star with combat V của Hải Quân Hoa Kỳ.

Thành tích:

- Những công tác trên vỹ tuyến 17 của Sở Phòng Vệ Duyên Hải.
- Chỉ huy cuộc hành quân tấn công, phá hủy mật khu Vũng Rô.
- Trực tiếp chỉ thị Hải Quân Đại Tá Hà Văn Ngạc – sĩ quan chỉ huy chiến thuật (O.T.C.) – ra lệnh cho các chiến hạm của Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa tại Hoàng Sa khai hỏa, tấn công chiến hạm của Hải Quân Trung Cộng, ngày 19 tháng 01, năm 1974.
- Tác giả quyển Hồi Ký “Can Trường Trong Chiến Bại”.

Cố Phó Đề Đốc Diệp Quang Thủy



Cố Phó Đề Đốc Diệp Quang Thủy*

Ông Diệp Quang Thủy sinh năm 1932; xuất thân khóa 3 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Trước khi được tuyển nhận vào trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang, ông đã tốt nghiệp trường Võ Bị Quốc Gia Dalat, cấp bậc thiếu úy.

Đơn vị đã phục vụ:

- Hạm Trưởng HQ 7.
- Sĩ quan tùy viên cho Tổng Thống Ngô Đình Diệm.
- Chỉ Huy Trưởng Lực Lượng Hải Tuần.

- Chỉ Huy Trưởng Vùng III Sông Ngòi kiêm Chỉ Huy Trưởng Đặc Khu Rừng Sát.
- Tham Mưu Trưởng Bộ Tư Lệnh Hải Quân.

*Wikipedia

SĨ QUAN CẤP TÁ HẢI QUÂN VIỆT NAM CỘNG HÒA³

Cố Hải Quân Đại Tá Khương Hữu Bá



Cố Hải Quân Đại Tá Khương Hữu Bá⁽¹⁾

Ông Khương Hữu Bá sinh năm 1930; tốt nghiệp khóa 2 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Trước khi được tuyển nhận vào khóa 2 Hải Quân, ông đã tốt nghiệp sĩ quan Hàng Hải Thương Thuyền.

Đơn vị đã phục vụ:

- Chỉ Huy Trưởng Hải Đoàn 25 Xung Phong.
- Nhận lãnh tại Hoa Kỳ và trở thành Hạm Trưởng HQ 404.
- Chỉ Huy Trưởng Lực Lượng Hải Thuyền kiêm Chỉ Huy Trưởng Duyên Lực.
- Tham Mưu Phó Hành Quân Bộ Tư Lệnh Quân Hải Quân.
- Chỉ Huy Trưởng Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang.
- Chánh Thanh Tra Bộ Tư Lệnh Hải Quân.
- Tư Lệnh Hải Quân Vùng IV Duyên Hải kiêm Đặc Khu Trưởng đặc khu Phú Quốc.

Tu nghiệp:

- Cao Đẳng Quốc Phòng.
- U.S. Naval Postgraduate School – General Line, Monterey, California.
- U.S. Naval War College, Newport, Rhode Island.

³ Trong phần này tất cả sĩ quan được sắp theo thứ tự tên của mỗi vị.

Ân thưởng:

- Bảo Quốc Huân Chương đệ tứ đẳng.
- 01 Hải Quân Huân Chương đệ nhất đẳng.
- 01 Danh Dư Bội Tinh đệ nhất đẳng.
- 01 Hải Vụ Bội Tinh đệ nhất đẳng.
- 01 Anh Dũng Bội Tinh với nhành dương liễu.

Thành tích:

- Hải Quân Trung Tá Khương Hữu Bá và Hải Quân Đại Tá Chung Tấn Cang đã cùng Tư Lệnh Không Quân Nguyễn Cao Kỳ và Trần Văn Minh ký tên vào Hiến Chương Vũng Tàu – 1st Constitution of the Republic of South Vietnam.
- Năm 1974, Cao Miên đưa một chiến hạm và một tàu dò tìm dầu hỏa vào lãnh hải Việt Nam, thuộc Vùng IV Duyên Hải. Hải Quân Đại Tá Khương Hữu Bá phúc trình sự việc lên Đệ Đốc Tư Lệnh Trần Văn Chơn. Sau khi được Đệ Đốc Tư Lệnh Trần Văn Chơn cấp thuận, Đại Tá Bá điều động 3 chiến hạm của Hải Quân Việt Nam Cộng Hoà đang công tác trong lãnh hải Vùng IV Duyên Hải đến nơi hai chiếc tàu của Cao Miên đang hoạt động; đồng thời Đại Tá Bá gửi công hàm ngoại giao đến Tư Lệnh Vùng của Cao Miên, yêu cầu 2 chiếc tàu của Cao Miên phải rời lãnh hải của Việt Nam Cộng Hoà trong vòng 24 tiếng đồng hồ. Hai chiếc tàu của Cao Miên dò tìm dầu hỏa trong lãnh hải của Việt Nam Cộng Hoà phải rút lui.

(1) Tư liệu của tiến sĩ Khương Hữu Lộc.

Cựu Hải Quân Đại Tá Lê Hữu Dũng



Cựu Hải Quân Đại Tá Lê Hữu Dũng

Ông Lê Hữu Dũng sinh năm 1937; tốt nghiệp khóa 8 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Đơn vị đã phục vụ:

- Sĩ quan đệ tam HQ 330.
- Hạm Phó HQ 02.
- Hạm Trưởng HQ 609; HQ 07; HQ 13.
- Chỉ Huy Phó Hải Đoàn 22 Xung Phong.
- Chỉ Huy Trưởng Hải Đoàn 22 Xung Phong.
- Chỉ Huy Trưởng Liên Giang Đoàn 25 - 29 Xung Phong.
- Chỉ Huy Trưởng Liên Giang Đoàn 23 - 31 Xung Phong.
- Tư Lệnh Phó kiêm Tham Mưu Trưởng Hải Quân Vùng IV Sông Ngòi.
- Tư Lệnh Phó kiêm Tham Mưu Trưởng Hải Quân Vùng II Duyên Hải.
- Đáo nhiệm Tư Lệnh Phó kiêm Tham Mưu Trưởng Hải Quân Vùng IV Sông Ngòi.
- Tư Lệnh Phó kiêm Tham Mưu Trưởng Lực Lượng Tuần Thám.
- Tư Lệnh Lực Lượng Đặc Nhiệm 99.

Tu Nghiệp:

- Khóa Landing Force Training Command tại Hoa Kỳ.
- Chỉ Huy Tham Mưu cao cấp tại Long Bình.

Ân Thương:

- Đệ ngũ đẳng Bảo Quốc Huân Chương với nhánh dương liễu.
- Đệ tứ đẳng Bảo Quốc Huân Chương.
- 02 Hải Quân Huân Chương.
- 02 Hải Dũng Bội Tinh.
- 06 Anh Dũng Bội Tinh với nhánh dương liễu.

Thành tích:

- Tiếp cứu Tiểu Đoàn 52 Biệt Động Quân tại Đức Hòa – Đức Huệ.
- Chỉ huy liên Giang Đoàn 22 – 24 Xung Phong phối hợp với Sư Đoàn 5 Bộ Binh hành quân dài hạn tại Dầu Tiếng và mật khu Tam Giác Sắt.
- Năm Mậu Thân, 1968, cho đơn vị án ngữ từ sông Bassac đến cầu Cái Răng, chặn đường tiến quân của 2 tiểu đoàn Việt Cộng muốn vượt sông để tấn công Cần Thơ.
- Khoảng giữa tháng Ba 1975, Lực Lượng Đặc Nhiệm 99 phối hợp với Giang Đoàn 40 Ngăn Chận giải tỏa quận Tân Trụ, thuộc tỉnh Long An. Sau đó, tại

kinh Thủ Thừa, Long An, Lực Lượng 99 đựng độ nặng với một đơn vị của công trường 7 Việt Cộng. Vì không thể chống trả với hỏa lực như vũ bão từ đoàn chiến đĩnh, Việt Cộng đành “chém về”.⁽¹⁾

- Chiều 30-04-1975, HQ 402 – một Hải Vận Hạm đang được sửa chữa tại Hải Quân Công Xưởng, với hơn hai ngàn quân dân trên tàu – được trung úy cơ khí Cao Thế Hùng “đưa” đến ngã ba sông Soài Rạp thì HQ 402 chỉ quay vòng vòng! Nghe lời kêu cứu từ HQ 402 trên máy truyền tin, Đại Tá Đồng từ một PBR nhập hạm và hướng dẫn HQ 402 ra đến biển.⁽²⁾

(1) (2) Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa Ra Khơi, 1975 của Diệp Mỹ Linh.

Cố Hải Quân Trung Tá Trịnh Hòa Hiệp



Cố Hải Quân Trung Tá Trịnh Hòa Hiệp*

Ông Trịnh Hòa Hiệp tốt nghiệp khóa 7 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Đơn vị đã phục vụ:

- Sĩ quan đệ tam HQ 04.
- Thuyền Trưởng PT – Patrol Torpedo Boat.
- Duyên Khu I – về sau Duyên Khu I được cải danh thành Vùng I Duyên Hải.
- Chỉ Huy Phó Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Saigon.
- Chỉ Huy Trưởng Căn Cứ Biệt Hải.
- Chỉ Huy Trưởng Khôi Huấn Luyện Biệt Hải.
- Lực Lượng Hải Tuần
- Chỉ Huy Trưởng Liên Đoàn Người Nhái.
- Sau khi tốt nghiệp khóa Hành Quân Đổ Bộ tại Hoa Kỳ, ông đảo nhiệm chức vụ Chỉ Huy Trưởng Liên Đoàn Người Nhái cho đến ngày 30-04-1975.

Tu nghiệp:

- Khóa I Biệt Hải.

- Khóa UDT – Underwater Demolition Team – tại Hoa Kỳ.
- U.S. Naval Postgraduate School, Monterey, California.
- Khóa Hành Quân Đồ Bộ tại Hoa Kỳ.
- Tham Muu Trung Cấp Long Bình.

**Lời Trần Tình của Điệp Mỹ Linh: Liên Đoàn Người Nhái là một trong những đơn vị tinh nhuệ của quân chủng Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa. Hoạt động của Người Nhái rất nguy hiểm – cho đối phương và cũng nguy hiểm cho chính Người Nhái nào thi hành công tác đó – nhưng lại rất kín đáo và thâm lặng. Vì tính cách kín đáo và thâm lặng để bảo mật cho nên công trạng của Người Nhái rất hiếm khi được tuyên dương một cách xứng đáng và công khai.*

Vì công trạng của Người Nhái Việt Nam Cộng Hòa. đã không được tuyên dương một cách công khai cho nên tôi gặp rất nhiều khó khăn khi thu thập tài liệu về những ân thưởng của Quân Đội dành cho vị Chỉ Huy Trưởng Liên Đoàn Người Nhái mà bất cứ quân nhân nào trong quân chủng Hải Quân cũng đều cảm phục về khả năng chỉ huy cùng đức tính khiêm cung và mẫu mực của ông.

Không có tài liệu nào xác định cố Hải Quân Trung Tá Trịnh Hòa Hiệp đã được ân thưởng Bảo Quốc Huân Chương, nhưng rất nhiều bạn hữu cùng khóa 7 sĩ quan Hải Quân với ông xác định rằng: Cố Hải Quân Trung Tá Trịnh Hòa Hiệp đã được ân thưởng Bảo Quốc Huân Chương; nhưng không vị nào có thể nhớ được thứ hạng của huy chương cao quý đó.

Sau thời gian dài suy nghĩ, tôi quyết định vẫn viết về trung tá Hiệp; bởi vì, một nhân vật không tạo nên nhiều chiến tích – như Hoàng Sa, Vũng Rô và trong các vùng Sông Ngòi – thì không thể nào nhân vật đó được đảo nhiệm để chỉ huy Liên Đoàn Người Nhái – một đơn vị không thể thiếu được của Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa.

Những chi tiết trong bài này là tư liệu từ: Cựu Hải Quân Đại Tá Nguyễn Văn Thiện, nguyên Hải Quân Trung Tá Hà Đắc Vinh, cựu Hải Quân Trung Tá Nguyễn Văn Quang, cựu Hải Quân Thiếu Tá Phan Tấn Hưng.

Bài viết còn nhiều thiếu sót. tôi tha thiết mong nhận được sự giúp đỡ – bất cứ chi tiết nào – từ gia đình hoặc bạn hữu hoặc những vị đã phục vụ dưới sự chỉ huy của cố Hải Quân Trung Tá Trịnh Hòa Hiệp. Xin liên lạc về diepmylinh@rocketmail.com.

*Xin cảm ơn trước,
Điệp Mỹ Linh*

Cựu Hải Quân Trung Tá Nguyễn Văn Hoa



Cựu Hải Quân Trung Tá Nguyễn Văn Hoa

Ông Nguyễn Văn Hoa sinh năm 1934; xuất thân khóa 7 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Trước khi được tuyển nhận vào Hải Quân, ông đã tốt nghiệp trường Việt Nam Hàng Hải Thương Thuyền với bằng Thuyền Trưởng cận duyên và viễn duyên. Ông phục vụ trên thương thuyền Pháp và thương thuyền Việt Nam.

Đơn vị đã phục vụ:

- Sĩ quan đệ tam kiêm sĩ quan mật mã HQ 401.
- Hạm Phó HQ 04; HQ 329.
- Nhận lãnh tại Hoa Kỳ và trở thành Hạm Phó HQ 06.
- Hạm Trưởng HQ 330.
- Sĩ quan Thanh Tra Vùng I Duyên Hải.
- Chỉ Huy Trưởng Liên Giang Đoàn 23 - 31 Xung Phong.
- Chỉ Huy Trưởng liên Giang Đoàn 25 - 29 Xung Phong.
- Quận Trưởng quận Phú Quốc – Dương Đông.
- Tham Mưu Trưởng Lực Lượng Thủy Bộ.

Tu nghiệp:

- Đến U.S. Naval Amphibious School, Coronado, San Diego, để trình bày kinh nghiệm hành quân trong sông.
- Chỉ Huy Tham Mưu, Long Bình.

Ân thưởng:

- Đệ ngũ đẳng Bảo Quốc Huân Chương.
- 01 Chiến Thương Bội Tinh.
- 02 Anh Dũng Bội Tinh cấp Quân đội.
- 19 Anh Dũng Bội Tinh cấp Quân Đoàn, Sư Đoàn, và Trung Đoàn,
- 01 Chương Mỹ Bội Tinh, 01 Hải Quân Huân Chương, 01 Danh Dự Bội Tinh, 01 Tham Mưu Bội Tinh, 01 Kỹ Thuật Bội Tinh, 01 Huấn Vụ Bội Tinh, 01 Quân Vụ Bội Tinh, Hải Vụ Bội Tinh, 01 Không Vụ Bội Tinh, 01 Chiến Dịch Bội Tinh, 01 Cảnh Sát Bội Tinh, 01 Dân Vụ Bội Tinh, 01 Xây Dựng Nông 01 Thôn Bội Tinh, 01 Xã Hội Bội Tinh.

Thành tích:

- Chỉ huy đơn vị Hải Quân tham gia chiến dịch Hồng Nhạn, chiến dịch Sóng Tình Thương.
- Sau 30-04-1975, bị Cộng Sản Việt Nam cầm tù ngoài Bắc 10 năm. 1986 ông cùng gia đình vượt biển đến

Cựu Hải Quân Đại Tá Dư Trí Hùng

Ông Dư Trí Hùng sinh năm 1933. Ông xuất thân khóa 2 trường sĩ quan Hải Quân Pháp, tại Brest, năm 1955. Sau đó, ông thực tập hải nghiệp trên Tuần Dương Hạm Jeanne d'Arc trong một năm.

Đơn vị đã phục vụ:

- Hạm Phó HQ 05.
- Hạm Trưởng: HQ 225; HQ 114; HQ 402; HQ 500; HQ 12.
- Trưởng phòng 4 Bộ Tư Lệnh Hải Quân.
- Chỉ Huy Trưởng Hải Đội II.
- Chỉ Huy Trưởng Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang.

Tu nghiệp:

- Lớp thực tập rà mìn tại Charleston, South Carolina.
- Bổ túc thực hành về Quản Trị vật liệu tại Trung Tâm Tiếp Liệu Hải Quân Hoa Kỳ, Guam.
- U.S. Naval Postgraduate School, Monterey, California.
- U.S. Naval War College, Newport, Rhode Island.

Ân thưởng:

- Bảo Quốc Huân Chương đệ ngũ đẳng kèm Anh Dũng Bội Tinh với ngành dương liễu.
- 01 Hải Quân Huân Chương.
- 01 Huấn Vụ Bội Tinh.
- 01 Hải Vụ Bội Tinh.

Thành tích:

- Chỉ huy Hải Quân tham dự chiến dịch Năm Căn, giai đoạn I.
- Chỉ huy Hải Quân đuổi bắt và đánh chìm một tàu Việt Cộng chuyên vũ khí từ Bắc vào Hòn Hèo, Nha Trang, thuộc hải phận Vùng II Duyên Hải, vào Tết Mậu Thân, 1968.

Nguyên Hải Quân Đại Tá Đỗ Kiềm



Nguyên Hải Quân Đại Tá Đỗ Kiềm

Ông Đỗ Kiềm sinh năm 1933, tại Hà Nội; xuất thân khóa 3 trường Hải Quân Pháp tại Brest.

Đơn vị đã phục vụ:

- Hạm trưởng HQ 537; HQ 331; HQ 06; HQ 07.
- Hiệu Trưởng trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.
- Tư Lệnh Phó Bộ Chỉ Huy Hạm Đội.
- Tư Lệnh Vùng IV Duyên Hải.
- Tham Mưu Trưởng Hành Quân Sông.
- Tham Mưu Phó Hành Quân Bộ Tư Lệnh Hải Quân.

Tu nghiệp:

- U.S. Naval Postgraduate School, Monterey, California.
- Chỉ Huy Tham Mưu cao cấp, Dalat.

Ân thưởng:

- Đệ tứ đẳng Bảo Quốc Huân Chương.
- Đệ nhất đẳng Hải Quân Huân Chương.
- 07 Anh Dũng Bội Tinh: 01 ngôi sao vàng với nhánh dương liễu, 03 ngôi sao bạc, 03 ngôi sao đồng.
- 01 Đệ nhất Danh Dự Bội Tinh, 01 Tham Mưu Bội Tinh, 01 Kỹ Thuật Bội Tinh, 01 Hải Vụ Bội Tinh, 01 Huấn Luyện Bội Tinh và 01 Chiến Công Bội Tinh.

Thành tích:

- Hành quân Rừng Sát và chiến dịch Sóng Tình Thương.
- Chỉ Huy Phó hành quân tảo thanh các hải đảo.
- Đồng Chỉ Huy Trưởng hành quân hỗ trợ Việt Mỹ Sea Float.
- Chỉ Huy Trưởng hành quân Trần Hưng Đạo – Năm Căn.
- Chỉ Huy Trưởng hành quân tảo thanh sông Giang Thành – Kinh Vĩnh Tế.
- Chỉ Huy Trưởng hành quân Campuchia – khu vực Nam.
- Chủ tịch Ủy Ban Liên Hợp 3 quốc gia: Việt, Mỹ, Cao Miên để tiếp tế Campuchia.
- Đặc trách soạn thảo và thi hành kế hoạch di tản Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa, tháng Tư, 1975.

Cựu Hải Quân Đại Tá Ngô Khắc Luân



Cựu Hải Quân Đại Tá Ngô Khắc Luân

Ông Ngô Khắc Luân sinh năm 1933; xuất thân khóa 2 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Đơn vị đã phục vụ:

- Sĩ quan hải hành rồi trở thành Hạm Phó YMS Belladone của Pháp.
- Hạm Trưởng HQ 12; LSIL 328; HQ 02; HQ 502.
- Chỉ Huy Trưởng Hải Khu Vũng Tàu – về sau được cải danh là Vùng III Duyên Hải.
- Chỉ Huy Trưởng Hải Khu Đà Nẵng – về sau được cải danh là Vùng I Duyên Hải.
- Trưởng phòng II kiêm phụ tá Hành Quân Bộ Tư Lệnh Hải Quân.

- Phó hiệu trưởng Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân Nha Trang.
- Chỉ Huy Trưởng liên Giang Đoàn 25-26 Xung Phong.
- Trưởng phòng I Bộ Tư Lệnh Hải Quân.
- Tư Lệnh Vùng III Sông Ngòi.
- Chỉ Huy Trưởng Hải Đội II – Hải Đội chuyên vận.
- Biệt phái sang Cao Miên với chức vụ Chỉ Huy Trưởng Task Force 210.
- Chỉ Huy Trưởng Bộ Chỉ Huy Tiếp Vận Hải Quân.

Tu nghiệp:

- Mine warfare school, South Carolina.
- Tham Muu school, Point Loma, San Diego, California.
- Instructor school, San Diego, California.
- English school, Lackland, Texas.
- U.S. Naval Postgraduate School, Monterey, California.
- U.S. Naval War College, Newport, Rhode Island.

Ân thưởng:

- Đệ Ngũ đẳng Bảo quốc Huân Chương.
- 01 Hải Vực Bội Tinh.
- 12 Anh Dũng Bội Tinh: 05 ngôi sao vàng, 02 ngôi sao đồng, 3 với nhánh dương liễu, 02 ngôi sao bạc
- 01 Chiến Thương Bội Tinh.
- 01 Hải Quân Huân Chương.
- 01 Legion of Merit do Tổng Thống Hoa Kỳ – Richard Milhous Nixon – ban thưởng.

Thành tích:

- Chỉ huy tất cả đơn vị tác chiến Hải Quân thuộc Vùng III Sông Ngòi tham dự các cuộc hành quân dài hạn vùng Rừng Sắt.

Cựu Hải Quân Đại Tá Nguyễn Văn May



Cựu Hải Quân Đại Tá Nguyễn Văn May

Ông Nguyễn Văn May sinh năm 1933; xuất thân khóa 5 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Trước khi được tuyển nhận vào khóa 5 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang, ông đã tốt nghiệp trường Việt Nam Hàng Hải Thương Thuyền.

Đơn vị đã phục vụ:

- Hải Đoàn 21 Xung Phong.
- Chỉ Huy Trưởng Giang Đoàn 23 Xung Phong.
- Chỉ Huy Trưởng Giang Đoàn 25 Xung Phong.
- Hạm Trưởng HQ 328; HQ 116.
- Phó trưởng phòng 3 Bộ Tư Lệnh Hải Quân.
- Hạm Trưởng HQ 11.
- Chỉ Huy Trưởng Liên Giang Đoàn 26 - 32 Xung Phong.
- Chỉ Huy Trưởng Liên Đoàn I Tuần Thám – 212.1.
- Phụ Tá Tư Lệnh Hành Quân Trần Hưng Đạo 18.
- Tư Lệnh Phó Vùng III Duyên Hải.
- Chỉ Huy Trưởng Hải Đội II – Hải Đội Tuần Dương.
- Tư Lệnh Hải Quân Vùng V Duyên Hải.

Tu nghiệp:

- U.S. Naval Postgraduate School, Monterey, California.
- Chỉ Huy Tham Mưu.

Ân thưởng:

- Bảo Quốc Huân Chương đệ ngũ đẳng.
- 03 Anh Dũng Bội Tinh: 02 ngôi sao vàng, 01 ngôi sao bạc.
- 01 Bronze Star của Hoa Kỳ.

Thành tích:

- Hành quân Trần Hưng Đạo 18 thường xuyên phối hợp với Bộ Binh thuộc các tỉnh Kiên Giang, Kiên Phong, Mộc Hóa, v.v... để chống trả hoặc càn quét sự xâm nhập của Việt Cộng dọc biên giới Miền Việt.
Hành quân Trần Hưng Đạo 18 cũng phối hợp với các đơn vị tác chiến Hải Quân để bảo vệ an ninh thủy trình cho các đoàn thương thuyền từ Nam Vang đến Tân Châu hay ngược lại.
- Điều động các chiến hạm biệt phái cũng như những đơn vị Hải Quân trực thuộc Bộ Tư Lệnh Vùng V Duyên Hải phối hợp với Địa Phương Quân để săn lùng, tiêu diệt địch quân và yểm trợ các chiến hạm chở dầu tiếp tế cho Căn Cứ Hải Quân Năm Căn.

Cố Hải Quân Trung Tá Hồ Quang Minh



Cố Hải Quân Trung Tá Hồ Quang Minh*

Ông Hồ Quang Minh sinh năm 1938; xuất thân khóa 8 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Đơn vị đã phục vụ:

- Hải Đoàn 25 Xung Phong.
- Sĩ quan đệ tam HQ 327.
- Chỉ Huy Trưởng Duyên Đoàn 26.
- Đại diện Hải Quân Vùng II Duyên Hải, tại Qui Nhơn.

- Chỉ Huy Phó Giang Đoàn 23 Xung Phong.
- Chỉ Huy Trưởng Giang Đoàn 30 Xung Phong.
- Chỉ Huy Trưởng Giang Đoàn 26 Xung Phong.
- Chỉ Huy Trưởng Liên Đoàn V Tuần Thám – Liên Đoàn Đặc Nhiệm 212.5
- Thực tập Hạm Trưởng, HQ 2.
- Chỉ Huy Trưởng Liên Đoàn I Đặc Nhiệm của Lực Lượng Tuần Thám.

Tu nghiệp:

- Chỉ Huy Tham Mưu cao cấp, Long Bình

Ân thưởng:

- Bảo Quốc Huân Chương với nhành dương liễu.
- 25 Anh Dũng Bội Tinh: 19 nhành dương liễu, 04 ngôi sao vàng, 02 ngôi sao đồng.
- 03 Chiến Thương Bội Tinh.
- 03 Navy Commendation Medal with Combat V của Hoa Kỳ.

Thành tích:

- Tham dự Chiến dịch Sóng Tình Thương.
- Chỉ huy Duyên Đoàn 26 Tấn công sào huyệt của Việt Cộng tại Vĩnh Hy.
- Chỉ huy Duyên Đoàn 26 bắt 2 ghe lớn của Trung Cộng chở nhiều vũ khí.
- Chỉ huy liên Giang Đoàn 30 - 24 Xung Phong hành quân hỗn hợp với nhiều đơn vị Hoa Kỳ và Việt Nam để yểm trợ cuộc hành quân dài hạn Tam Giác Sắt, giai đoạn II.
- Chỉ huy Giang Đoàn 26 Xung Phong hiệp cùng Sư Đoàn 21 Bộ Binh và các đơn vị bạn hành quân dài hạn và luân phiên chịu trách nhiệm an ninh cũng như yểm trợ các đồn dọc theo sông rạch thuộc U Minh Thượng, U Minh Hạ, sông Trèm Trèm, sông Cái Lớn và vùng biên giới Miền Việt thuộc Tân Châu, Hồng Ngự.
- Phối hợp hành quân để yểm trợ và chuyên chở người Việt từ Cao Miên về Việt Nam.

*Theo youtube Chân Dung Người Lính Việt Nam Cộng Hòa do Bán Nguyệt San Xây Dựng – Texas – thực hiện.

Cố Hải Quân Đại Tá Hà Văn Ngạc



Cố Hải Quân Đại Tá Hà Văn Ngạc*

Ông Hà Văn Ngạc sinh năm 1935; xuất thân khóa 5 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Đơn vị đã phục vụ:

- Hạm Trưởng HQ 225; HQ 451; HQ 09.
- Chỉ Huy Trưởng Giang Đoàn 25 Xung Phong.
- Chỉ Huy Trưởng Giang Đoàn 22 Xung Phong.
- Tham Mưu Trưởng Vùng IV Duyên Hải.
- Chỉ Huy Trưởng Hải Đội IV Duyên Phòng.
- Chỉ Huy Trưởng Trung Tâm Hành Quân Bộ Tư Lệnh Hải Quân.
- Tham Mưu Phó Hành Quân Bộ Tư Lệnh Hải Quân.
- Chỉ Huy Trưởng Hải Đội III Tuần Dương – Hải Đội Đặc Nhiệm Hoàng Sa.
- Phụ tá về Hải Quân cho Trung Tướng Phan Trọng Chinh – Chỉ Huy Trưởng Trường Chỉ Huy & Tham Mưu Liên Quân tại Long Bình.

Tu nghiệp:

- U.S. Naval Oceanographic Office.
- U.S. Naval Postgraduate School, Monterey, California.

Đã tham dự:

- Hội nghị Liên Hiệp Quốc lần thứ IV về Đồ Bản khu vực Á Châu và Viễn Đông tại Tehran, Iran.

Ân thưởng:

- Certificate of Achievement Awarded for Outstanding United States-Vietnamese Naval Support for the 2nd Battalion, 3rd Infantry Brigade.
- Bằng Tưởng Lược cấp Quân Đoàn.

Thành tích:

- Với chức vụ Chỉ Huy Trưởng Hải Đội Đặc Nhiệm Hoàng Sa, trong trận hải chiến với Trung Cộng tại Hoàng Sa, ngày 19 tháng 01 năm 1974, Hải Quân Đại Tá Hà Văn Ngạc thi hành chỉ thị của Phó Đề Đốc Hồ Văn Kỳ Thoại để ra lệnh cho các chiến hạm của Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa khai hỏa – trước khi chiến hạm của Trung Cộng tấn công.
- Hải Quân Đại Tá Hà Văn Ngạc còn là tác giả của 03 phần tài liệu: Tìm Hiểu Về Quần Đảo Hoàng Sa, Những Diễn Biến Đưa Tới Trận Hải Chiến Hoàng Sa, Tường Thuật Trận Hải Chiến Lịch Sử Hoàng Sa.

*Tư liệu từ tiền sĩ Hà Mạnh Chí.

Cựu Hải Quân Đại Tá Nguyễn Xuân Sơn



Cựu Hải Quân Đại Tá Nguyễn Xuân Sơn

Ông Nguyễn Xuân Sơn sinh năm 1935; tốt nghiệp khóa 4 Trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Đơn vị đã phục vụ:

- Thuyền Trưởng HQ 537
- Hạm Trưởng HQ 330; HQ 03; HQ 04.
- Nhận lãnh từ Hoa Kỳ và trở thành Hạm Trưởng HQ 09
- Tham Mưu Phó Nhân Niên Bộ Tư Lệnh Hải Quân.
- Chỉ Huy Trưởng Vùng III Duyên Hải.

- Tư Lệnh Hạm Đội.

Tu nghiệp:

- U.S. Naval Postgraduate School, Monterey, California.
- U.S. Naval War College, Newport, Rhode Island.

Ân thưởng:

- Đệ ngũ đẳng Bảo Quốc Huân Chương.
- 02 Anh Dũng Bội Tinh: 01 với nhánh dương liễu; 01 với ngôi sao vàng.

Thành tích:

- Hành quân vào mật khu Ba Động, cửa sông Bà Lai.
- Hành quân vào mật khu Lăng Cô, Bà Rịa.
- Hành quân Liên Quân, yểm trợ những đoàn tàu thuyền tiếp tế PnomPenh.
- Tham Mưu Trưởng Bộ Tư Lệnh Hành Quân Liên Quân Hoa Kỳ, Việt Nam và Cao Miên trong công tác yểm trợ các đoàn công voa tiếp tế NamVang.

Cựu Hải Quân Đại Tá Nguyễn Văn Thiện

Cựu Hải Quân Đại Tá Nguyễn Văn Thiện

Ông Nguyễn Văn Thiện sinh năm 1936. Ông đỗ **thủ khoa** khóa 7 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Đơn vị đã phục vụ:

- Sĩ quan đệ tam HQ 400.

- Sĩ quan tùy viên cho Tư Lệnh Hải Quân Trần Văn Chơn.
- Sĩ quan đệ tứ rồi trở thành Hạm Phó HQ 07.
- Hạm Phó: HQ 226; HQ 401; HQ 114.
- Hạm Trưởng: HQ 602; HQ 05; HQ 1; HQ 5; B6 – Lực Lượng Hải Tuần.
- Chỉ Huy Phó kiêm Tham Mưu Trưởng Bộ Chỉ Huy Vùng IV Duyên Hải.
- Chỉ Huy Trưởng Liên Giang Đoàn 23 – 31 Xung Phong.
- Chỉ Huy Trưởng Liên Giang Đoàn 21 – 33 Xung Phong.
- Tư Lệnh Phó kiêm Tham Mưu Trưởng Bộ Tư Lệnh Hải Quân vùng III Sông Ngòi.
- Chỉ Huy Trưởng Hải Đội II – Hải Đội Chuyển Vận.
- Tư Lệnh Phó Bộ Tư Lệnh Hạm Đội.
- Tư Lệnh Hải Quân Vùng IV Duyên Hải kiêm Tư Lệnh Lực Lượng Đặc Nhiệm 213.4 kiêm Đặc Khu Trưởng Đặc Khu Phú Quốc.

Tu nghiệp:

- Khóa Anti Submarine warfare, Anti Air warfare, tại Hoa Kỳ
- Chỉ Huy Tham Mưu Cao Cấp.

Ân thưởng:

- Đệ ngũ đẳng Bảo Quốc Huân Chương.
- 01 Hải Quân Huân Chương
- 01 Hải Vụ Bội Tinh với ngôi sao Bắc Đẩu.
- 01 Chiến Thương Bội Tinh.
- 01 Tham Mưu Bội Tinh, 01 Dân Vụ Bội Tinh, 01 Chiến Dịch Bội Tinh, 01 Kỹ Thuật Bội Tinh, 01 Không Vụ Bội Tinh, 01 Quân Vụ Bội Tinh.
- 09 Anh Dũng Bội Tinh: 02 với nhánh dương liễu, 02 ngôi sao vàng, 03 ngôi sao bạc, 02 ngôi sao đồng.

Thành tích:

- Chỉ huy các đơn vị tác chiến Hải Quân hành quân hỗn hợp với Thủy Quân Lục Chiến Việt Nam, Sư Đoàn 21 Bộ Binh, Thủy Quân Lục Chiến Khoa Kỳ và Lực Lượng Thủy Bộ Hoa Kỳ tại U Minh Thượng, U Minh Hạ, sông Bô Đê, Vị Thanh, Hỏa Lựu và sông Cái Lớn.

Nguyên Hải Quân Trung Tá Nguyễn Văn Tòng



Nguyên Hải Quân Trung Tá Nguyễn Văn Tòng

Ông Nguyễn Văn Tòng sinh năm 1932; tốt nghiệp khóa 7 trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Đơn vị đã phục vụ:

- Sĩ quan đệ tam HQ 225.
- Chỉ Huy Phó Giang Đoàn 26 Xung Phong.
- Hạm Phó rồi trở thành Hạm Trưởng HQ 331.
- Chỉ Huy Phó Giang Đoàn 24 Xung Phong.
- Chỉ Huy Phó Giang Đoàn 21 Xung Phong.
- Trưởng Ban Hành Quân Phòng 3 Bộ Tư Lệnh Hải Quân.
- Trưởng Ban Địa Ốc và Vận Chuyển Phòng 4 Bộ Tư Lệnh Hải Quân.
- Trưởng Phòng II Bộ Tư Lệnh Hải Quân Vùng IV Sông Ngòi.
- Phó Trưởng Phòng II Bộ Tư Lệnh Hải Quân.
- Chỉ Huy Trưởng Giang Đoàn 32 Xung Phong
- Chỉ Huy Trưởng Liên Đoàn II Thủy Bộ.
- Chỉ Huy Trưởng Liên Đoàn I Tuần Thám.
- Tham Mưu Trưởng Bộ Tư Lệnh Hải Quân Vùng III Sông Ngòi.
- Tư Lệnh Phó kiêm Tham Mưu Trưởng Bộ Tư Lệnh Hải Quân Biệt Khu Thủ Đô.

Tu nghiệp:

- Khóa Phân Phối về Tiếp Vận, Bộ Tổng Tham Mưu.
- Khóa Tham Mưu Đại Học Quân Sự Dalat.
- Khóa Tình Báo, Trường Cây Mai, Cholon.

- Chỉ Huy Tham Mưu, Long Bình.
- Khóa Tình Báo Cao Cấp thuộc Trường Tình Báo Thái Bình Dương của Hoa Kỳ tại Okinawa, Nhật.

Ân thưởng:

- Bảo Quốc Huân Chương đệ ngũ đẳng.
- 06 Anh Dũng Bội Tinh: 01 với nhành dương liễu; 02 ngôi sao vàng; 01 ngôi sao bạc; 02 ngôi sao đồng.

Thành tích:

- Chỉ huy Giang Đoàn 26 Xung Phong tham dự hành quân cấp Sư Đoàn tại Kiên Phong để yểm trợ Tiểu Đoàn I Nhảy Dù.
- HamHam1hiến dịch Sóng Tình Thương.
- Hành quân Trần Hưng Đạo, tại Neak Lương, Cao Miên.

NGƯỜI HÙNG CỦA HẢI QUÂN VIỆT NAM CỘNG HÒA⁴

Biệt Hải Nguyễn Văn Kiệt



Biệt Hải Nguyễn Văn Kiệt

Ông Nguyễn Văn Kiệt gia nhập khóa 4 Người Nhái, năm 1970. Qua được một nửa chương trình thụ huấn, vì lý do gia đình, ông xin rút lui. Khi trở lại nhập học khóa 5 Người Nhái, ông Kiệt đã khởi sự lại từ đầu với “Tuần lễ địa ngục” và tốt nghiệp năm 1971.

Đơn vị đã phục vụ:

- Biệt Hải thuộc Sở Phòng Vệ Duyên Hải, Nha Kỹ Thuật.
- Toán Năm Căn, phối hợp với người Nhái Hoa Kỳ để xâm nhập và phá vỡ công binh xưởng của Cộng Sản Bắc Việt và giải thoát tù binh.
- Toán sưu tầm tin tức tình báo.
- Đội Xung Kích Biệt Hải, toán Hải Cầu.

Ân thưởng:

- Chiến Công Bội Tinh.
(Meritorious Unit Commendation)
- U.S. Navy Cross.
- Biệt Công Bội Tinh.
- 03 Anh Dũng Bội Tinh với ngôi sao đồng.
- 02 Chiến Thương Bội Tinh.
- Bằng khen của Tư Lệnh Đệ Thất Hạm Đội Hoa Kỳ.

⁴Phần này được sắp theo mẫu tự tên của từng vị.

Thành tích:

- 72 lần đổ bộ ra Bắc.
- Giải thoát hai phi công Hoa Kỳ.
- Cứu phi công Việt Nam trên đường di tản – từ HQ 502.
- Những hoạt động âm thầm của Biệt Hải Nguyễn Văn Kiệt đã được William C. Anderson viết thành sách và được đạo diễn Peter Markle thực hiện thành phim, với tựa đề BAT 21; do Gene Hackman, Danny Glover, Jerry Reed và Michael Ng – trong vai người đàn ông Việt Nam – thủ diễn. Chuyện phim BAT 21 được quay tại Sabah, Borneo và Malaysia, dựa theo những dữ kiện có thật trong những chuyên công tác đầy mạo hiểm do Biệt Hải Nguyễn Văn Kiệt thực hiện.⁽¹⁾

(1) Trích Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa Ra Khơi, 1975 của Điệp Mỹ Linh.

Cố Hải Quân Thiếu Tá Đặng Hữu Thân



Cố Hải Quân Thiếu Tá Đặng Hữu Thân

Ông Đặng Hữu Thân xuất thân trường trung học Võ Tánh Nha Trang. Khi còn theo học trường Võ Tánh tên của ông là Đặng Hữu Thản. Sau khi gia nhập khóa 12 sĩ quan Hải Quân Nha Trang, ông đổi lại là Đặng Hữu Thân.

Ông Đặng Hữu Thân phục vụ tại nhiều đơn vị Hải Quân và được tu nghiệp tại Hoa Kỳ.

- Chức vụ cuối cùng của ông trong quân chủng Hải Quân là Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn Sinh Viên Hải Quân. Sau đó, ông đặc cử nghị viên Hội Đồng tỉnh Khánh Hòa.

- Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, ông Đặng Hữu Thân thành lập Mặt Trận Dân Quân Cứu Quốc.
- Uy thế cá nhân của ông rất cao. Tổ chức của ông hoạt động mạnh và được mọi giới hưởng ứng. Có thể nói Mặt Trận Dân Quân Cứu Quốc là mối lo ngại rất lớn của Cộng Sản Việt Nam lúc bấy giờ. Vì lẽ đó, bằng mọi giá, C.S.V.N. phải đập tan tổ chức của ông Thân.
- Sau khi bị bắt và bị kêu án tù chung thân khổ sai, ông Đặng Hữu Thân bị đưa về trại tù A30.
- Ngày 3 tháng 9 năm 1980, ông Đặng Hữu Thân trốn trại cùng với ông Quý, ông Thắng và ông Xuân. Sau khi thoát khỏi trại, bốn người chia hai ngã. Ông Quý và ông Thắng về một nẻo. Ông Thân và ông Xuân đi một hướng. Ông Xuân là một thành viên trong tổ chức chính trị Z; nhờ vậy ông Xuân biết đường về Cao Nguyên. Mục đích của ông Xuân và ông Thân là tìm đến lực lượng FULRO – *Front Unifié pour la Libération des Races Opprimés*. Nhưng, trên đường đi, ông Xuân bị trật chân, sự di chuyển chậm lại. Ông Thân không nỡ bỏ ông Xuân!
- Ngày 26 tháng 9 năm 1980, bạn tù thấy ông Đặng Hữu Thân từ trên xe bị cán bộ tổng xuống đất!
- Ông Đặng Hữu Thân nhận bản án tử hình của “tòa án nhân dân” Cộng Sản với thái độ bình thản như Nguyễn Thái Học năm nào bị Pháp đưa lên đoạn đầu đài tại Yên Bái.⁽¹⁾

* Ảnh do khóa 12 SQ/HQ/NT cung cấp.

(1) Trích Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa Ra Khơi, 1975 của Diệp Mỹ Linh.

Cố Hải Quân Thiếu Tá Lê Anh Tuấn



Cố Hải Quân Thiếu Tá Lê Anh Tuấn

Ông Lê Anh Tuấn sinh ngày 12 tháng 12 năm 1943; xuất thân trường trung học Chu Văn An. Ông học hết năm thứ ba Đại Học Luật Khoa thì gia nhập khóa 14 sĩ quan Hải Quân Nha Trang.

Là người em út của một vị Tướng đầy uy quyền – Trung Tướng Lê Nguyên Khang – nhưng ông Lê Anh Tuấn không xin về những đơn vị ít nguy hiểm mà ông lại tình nguyện về các đơn vị tác chiến. Đơn vị cuối cùng do ông chỉ huy là Giang Đoàn 43 Ngăn Chận, hậu cứ tại Tuyên Nhơn.

Ngày 26 tháng 04 năm 1975, Cộng Sản Việt Nam dốc toàn lực tấn công Tuyên Nhơn, với chủ tâm muốn san bằng Căn Cứ Tuyên Nhơn.

Không phá vỡ được phòng tuyến Tuyên Nhơn, Trung Đoàn E1 của Cộng Sản Việt Nam phong tỏa phòng tuyến Tuyên Nhơn bằng hệ thống phòng không dày đặc và thả thủy lôi trên mọi hải trình dẫn đến Tuyên Nhơn.

Tối 29 tháng 04 năm 1975, từ Đồng Tâm, Tư Lệnh Phó Lực Lượng Trung Ương – Hải Quân đại tá Vũ Xuân An – liên lạc truyền tin và ra lệnh cho thiếu tá Tuấn, bằng mọi cách, phải đưa đơn vị rời Tuyên Nhơn.

Trên giang trình Giang Đoàn 43 Ngăn Chận mở đường máu để về Bến Lức còn có Giang Đoàn 64 Tuần Thám tháp từng. Cả hai đơn vị đều bị Cộng Sản Việt Nam tấn công rất tàn bạo.

Tối 30 tháng 04 năm 1975, thấy đoàn giang đình vừa chống trả vừa di chuyển chứ không dừng, xe tăng của Cộng Sản Việt Nam hạ nòng súng bắn trực xạ, gây nhiều thương vong!

Cuối cùng, Cộng Sản Việt Nam bắt được tàn số truyền tin của Hải Quân. Cộng Sản Việt Nam kêu gọi thiếu tá Tuấn cho chiến đình ủi bãi, lên bờ trình diện! Quá phần uất, thiếu tá Tuấn đưa nòng súng “ru-lô” lên...

Khuya 30 tháng 04 rạng ngày 01 tháng 05 năm 1975, trên sông Vàm Cỏ Tây, Chỉ Huy Trưởng Giang Đoàn 43 Ngăn Chận – Hải Quân thiếu tá Lê Anh Tuấn – đi vào lịch sử!⁽¹⁾

(1) Trích Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa Ra Khơi, 1975 của Diệp Mỹ Linh.

DANH SÁCH QUÂN NHÂN HẢI QUÂN VIỆT NAM CỘNG HÒA HI SINH TRONG TRẬN HẢI CHIẾN HOÀNG SA ngày 19 tháng 1 năm 1974⁵

- 1.- Danh sách này do Ban Hải Sử nhật tu đến tháng 5 năm 2017 với các dữ kiện từ: các Tường Trình Ủy Khúc của Bộ Tư Lệnh Hạm Đội, Hải Sử Tuyển Tập, Hải Sử Lược Sử Hải Quân, Sĩ Quan, Hạ Sĩ Quan và Đoàn Viên tham chiến Hoàng Sa cùng Thân Nhân Tử Sĩ Hoàng Sa.
2. Xin Quý Vị bỏ khuyết và gửi các văn kiện liên hệ (nếu có) đến email “hqvn@yahoo.com” để danh sách này được chính xác và đầy đủ hơn.

HỘ TỔNG HẠM NHẬT TẢO HQ 10

| | | | | | |
|----|---------------------------------------|--------------|---------------|----------------|---|
| 1 | H.Q. Thiếu Tá | Nguy Văn | Thà | 63A700.82 | Hạm Trưởng |
| 2 | H.Q. Đại Úy | Nguyễn Thành | Trí | 61A702.71 | Hạm Phó |
| 3 | H.Q. Trung Úy | Vũ Văn | Bang | 66A702.33 7 | Sĩ Quan Đệ Tam Trung Tâm Chiến Báo (C.I.C.) |
| 4 | H.Q. Trung.Úy | Phạm Văn | Đồng | 67A701.99 | Trưởng Khẩu đại bác 76 ly |
| 5 | H.Q. Trung Úy Cơ Khí Hàng-Hải Thương- | Huỳnh Duy | Thạch | 63A702.63 9 | Cơ Khí Trưởng |
| 6 | H.Q. Trung Úy Cơ Khí | Ngô Chí | Thành | 68A702.45 | Hầm máy |
| 7 | H.Q. Thiếu Úy | Vũ đình | Huân | 69A703.05 8 | Sĩ Quan Phụ Tá Trưởng Phiên |
| 8 | Thượng Sĩ Nhất Trọng Pháo | Nguyễn Hồng | Châu | 59A700.12 6 | Quản Nội Trưởng |
| 9 | Thượng Sĩ Nhất Điện | Võ Thế | Kiệt | 61A700.57 | |
| 10 | Thượng Sĩ Nhất Cơ Khí | Phan Tấn | Liên | 56A700.19 | |
| 11 | Thượng Sĩ Vận Chuyển | Hoàng Ngọc | Lễ | 53A700.03 | Nhiệm sở Đài Chỉ Huy |
| 12 | Trung Sĩ Nhất Vô Tuyển | Phan Tiến | Chung | 66A701.53 | |
| 13 | Trung Sĩ Nhất Bí Thư | Trần Văn | Đảm | 64A701.10 | |
| 14 | Trung Sĩ Nhất Giám Lộ | Vương | Thương | 64A700.77 | |
| 15 | Trung Sĩ Cơ Khí | Trần Văn | Ba | 65A700.36 | |
| 16 | Trung Sĩ Vận Chuyển | Phạm Ngọc | Đa | 71A703.01 | |
| 17 | Trung Sĩ Thám Xuất | Lê Anh | Dũng | 70A700.82 | Trung Tâm Chiến Báo |
| 18 | Trung Sĩ Điện Khí | Lai Viết | Luận | 69A700.59 | |
| 19 | Trung Sĩ Trọng Pháo | Võ Văn | Nam | 71A705.69 | Xạ Thủ đại bác 76 ly 2 |

⁵Tài liệu này do hai vị sĩ quan Hải Quân – ông Trần Chân Hải và ông Trần Kim Ngọc – cung cấp.

| | | | | | |
|----|-----------------------|--------------|---------------|------------|---|
| 20 | Trung Sĩ Giám Lộ | Nguyễn Văn | Ơn | 69A701.695 | |
| 21 | Trung Sĩ Cơ Khí | Phạm Văn | Quý | 71A703.502 | |
| 22 | Trung Sĩ Trọng Pháo | Huỳnh Kim | Sang | 70A702.678 | |
| 23 | Trung Sĩ Cơ Khí | Nguyễn Tấn | Sĩ | 66A701.761 | |
| 24 | Trung Sĩ Vận Chuyển | Ngô Tấn | Son | 71A705.471 | |
| 25 | Trung Sĩ Điện Tử | Trần Văn | Thọ | 71A705.697 | |
| 26 | Trung Sĩ Trọng Pháo | Nguyễn Thành | Trọng | 72A700.861 | Xạ thủ bích kích pháo 81 ly, Hạ Sĩ Quan Phòng 4, ngành Trọng Pháo |
| 27 | Trung Sĩ Quản Kho | Nguyễn Văn | Tuấn | 71A700.206 | |
| 28 | Trung Sĩ Trọng Pháo | Nguyễn Vinh | Xuân | 70A701.062 | Xạ thủ đại bác 20 ly |
| 29 | Trung Sĩ Điện Tử | Nguyễn Quang | Xuân | 70A703.755 | |
| 30 | Hạ Sĩ Nhất Điện Khí | Trần Văn | Định | 69A700.627 | |
| 31 | Hạ Sĩ Nhất Cơ Khí | Đình Hoàng | Mai | 70A700.729 | Phụ Xạ thủ đại bác 20 ly |
| 32 | Hạ Sĩ Nhất Trọng Pháo | Nguyễn Quang | Mên | 65A702.384 | Phụ Xạ thủ đại bác 20 ly |
| 33 | Hạ Sĩ Nhất Cơ Khí | Trần Văn | Mộng | 71A703.890 | |
| 34 | Hạ Sĩ Nhất Vận Chuyển | Ngô Văn | Sáu | 68A700.546 | Phụ Xạ thủ bích kích pháo 81 ly |
| 35 | Hạ Sĩ Nhất Vận Chuyển | Lê Văn | Tây | 68A700.434 | Phụ Xạ thủ đại bác 20 ly |
| 36 | Hạ Sĩ Nhất Vận Chuyển | Lương Thanh | Thú | 70A700.494 | |
| 37 | Hạ Sĩ Cơ Khí | Phạm Văn | Ba | 71A702.200 | |
| 38 | Hạ Sĩ Cơ Khí | Trần Văn | Bảy | 68A701.244 | |
| 39 | Hạ Sĩ Giám Lộ | Nguyễn Xuân | Cường | 71A700.550 | |
| 40 | Hạ Sĩ Điện Khí | Trần Văn | Cường | 72A701.122 | |
| 41 | Hạ Sĩ Vận Chuyển | Trương Hồng | Đào | 71A704.001 | |
| 42 | Hạ Sĩ Cơ Khí | Nguyễn Văn | Đông | 71A703.792 | |
| 43 | Hạ Sĩ Điện Khí | Nguyễn Ngọc | Hòa | 71A705.756 | |
| 44 | Hạ Sĩ Giám Lộ | Nguyễn Văn | Hoàng | 72A702.678 | |
| 45 | Hạ Sĩ Trọng Pháo | Phan Văn | Hùng | 71A706.091 | Xạ thủ đại bác 76 ly 2 |
| 46 | Hạ Sĩ Trọng Pháo | Nguyễn Văn | Lợi | 62A700.162 | |
| 47 | Hạ Sĩ Phòng Tai | Nguyễn Văn | Phương | 71A705.951 | |
| 48 | Hạ Sĩ Trọng Pháo | Nguyễn Văn | Thân | 71A702.606 | |
| 49 | Hạ Sĩ Phòng Tai | Trần Văn | Thêm | 61A701.842 | |
| 50 | Hạ Sĩ Phòng Tai | Phan Văn | Thép | 70A703.166 | |
| 51 | Hạ Sĩ Vận Chuyển | Huỳnh Công | Trứ | 71A701.671 | Xạ thủ đại bác 76 ly 2 |

| | | | | | |
|----|--------------------------|------------|---------------|------------|------------------------|
| 52 | Thủy Thủ Nhất Trọng-Pháo | Nguyễn Văn | Đức | 73A701.604 | Xạ thủ đại bác 76 ly 2 |
| 53 | Thủy Thủ Nhất Thám Xuất | Phạm Văn | Lèo | 73A702.651 | |
| 54 | Thủy Thủ Nhất Cơ Khí | Dương Văn | Lợi | 73A701.643 | |
| 55 | Thủy Thủ Nhất Trọng Pháo | Nguyễn Văn | Nghĩa | 72A703.928 | |
| 56 | Thủy Thủ Nhất Trọng Pháo | Thi Văn | Sinh | 72A703.039 | |
| 57 | Thủy Thủ Nhất Phòng Tai | Nguyễn Hữu | Phương | 73A702.542 | |
| 58 | Thủy Thủ Nhất Trọng Pháo | Lý Phùng | Quý | 71A704.165 | |
| 59 | Thủy Thủ Nhất Vô Tuyến | Phạm Văn | Thu | 70A702.198 | |
| 60 | Thủy Thủ Nhất Điện Tử | Đình Văn | Thục | 71A704.487 | |
| 61 | Thủy Thủ Nhất Cơ Khí | Châu Tùy | Tuấn | 73A702.206 | |
| 62 | Thủy Thủ Vận Chuyển | Nguyễn Văn | Lai | 71A703.668 | |

KHU TRỰC HẠM TRẦN KHÁNH DƯ HQ 4

| | | | | | |
|----|-----------------------|-------------|--------------|--|-----------------------------|
| 63 | H.Q. Thiếu Úy | Nguyễn Phúc | Xá | | Trưởng Khẩu đại bác 76 ly 2 |
| 64 | Hạ Sĩ Nhất Vận Chuyển | Bùi Quốc | Danh | | Xạ thủ |
| 65 | Biệt Hải | Nguyễn Văn | Vượng | | Xung Phong Tiếp Đạn |

TUẦN DƯƠNG HẠM TRẦN BÌNH TRỌNG HQ 5

| | | | | | |
|----|--------------------------|------------|--------------|------------|---|
| 66 | H.Q. Trung Úy | Nguyễn Văn | Đông | | Trưởng khẩu 127 ly |
| 67 | Thượng Sĩ Nhất Điện Tử | Nguyễn Phú | Hảo | 60A701.092 | Trưởng Ban Điện Tử |
| 68 | Trung Sĩ Nhất Trọng Pháo | Vũ Đình | Quang | 62A700.710 | Trưởng khẩu đại bác 20 ly tả và hữu hạm |

TUẦN DƯƠNG HẠM LÝ THƯỜNG KIỆT HQ 16

| | | | | | | |
|----|-------------------|------------|--------------|------------|--|---------|
| 69 | Trung Sĩ Điện Khí | Trần Văn | Xuân | 68A701.074 | | Hầm máy |
| 70 | Hạ Sĩ Quân Kho | Nguyễn Văn | Duyên | | | |

NGƯỜI NHÁI

| | | | | | |
|----|--------------------------|------------|-------------|--|-------------------|
| 71 | H.Q. Trung Sĩ Người Nhái | Lê Văn | Đơn | | Trưởng Toán Đổ Bộ |
| 72 | Thượng Sĩ Người Nhái | Đình Hữu | Từ | | |
| 73 | Hạ Sĩ Người Nhái | Đỗ Văn | Long | | |
| 74 | Người Nhái | Nguyễn Văn | Tiến | | |

Ghi chú:

- Cấp bậc ghi nhận lúc hy sinh.
- Danh sách chưa hoàn hảo, sẽ được cập nhật khi có tài liệu mới.

Tham khảo:

1. Bùi Quốc Thềm, em của Hạ Sĩ Nhất Vận Chuyển Bùi Quốc Danh, tài liệu riêng, ngày 16 tháng 9 năm 2009.
2. Châu Tất Ngưu, *Nhật Ký của Tất -Ngưu: Trận Hoàng Sa*, Website navygermany.gerussa.com, ngày 30 tháng 5 năm 1974.
3. Đỗ Thái Bình, kỹ sư hàng hải, tài liệu riêng về Thượng Sĩ Điện Tử Nguyễn Phú Hảo, ngày 9 tháng 1 năm 2014.
4. Hà Đăng Ngân, *Hồi Ký Hoàng Sa*: HQ10, Website navygermany.gerussa.com.
5. Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa, *Tiểu Sĩ Anh Hùng Hoàng Sa*, Website hqvnch.org.
6. Nguyễn Hoàng Nguyên, *HQ5 và Hải chiến Hoàng Sa 1974*, Website navygermany.gerussa.com, ngày 13 tháng 1 năm 2013.
7. Nguyễn Văn Phây, *Văn Tế Anh Linh Từ Sĩ Hoàng Sa*, Website navygermany.gerussa.com, ngày 19 tháng 1 năm 2015.
8. Nhịp cầu Hoàng Sa, *Danh sách Từ Sĩ Hoàng Sa*, Website <http://nhipcauhoangsa.blogspot.com/2014/01/danh-sach-tu-si-hoang-sa.html>, ngày 8 tháng 1, năm 2014.
9. Phạm Trọng Quỳnh, *Báo cáo giao di sản của Nguyễn Phú Hảo*, ngày 21 tháng 1 năm 1974.
10. Phan Thị Thế, mẹ, và Phạm Thị Kim Lê, Phạm Minh Cảnh, các em của Trung Sĩ Vận Chuyển Phạm Ngọc Đa, tài liệu riêng, ngày 14 tháng 1 năm 2014.
11. Thềm Sơn Hà, *Sự Thật Hải Chiến Hoàng Sa*, các trang 253, 267, 268, 269, 270, năm 2015.
12. Trần Đoàn Nam, con của Trung Sĩ Bí Thư Trần Văn Đám, tài liệu riêng, ngày 12 tháng 1 năm 2014.
13. Trần Minh Kha, Trần Văn Dũng, em của Trung Sĩ Điện Khí Trần Văn Xuân, tài liệu riêng, ngày 16 tháng 1 năm 2014.
14. Đề Đốc Trần Văn Chơn, *Thư báo từ H.Q. Đại Úy Huỳnh Kim Thạch gửi bà Lê Kim Chiêu*, số 8 Lê Thánh Tôn, Sài Gòn, KBC 3317, ngày 18 tháng 2 năm 1974.
15. Trương Văn Liêm, Tuần Dương Hạm Trần Bình Trọng HQ5 và Hoàng Sa 19 tháng 1-1974, Website Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa, ngày 23 tháng 7 năm 2008.

16. Vũ Hữu San, *Hải Sử Lược Sử Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa, Anh Hùng Hoàng Sa*, các trang 500, 501, năm 2008.
17. Vũ Hữu San, *Danh Sách Anh Hùng Tử Sĩ Hoàng Sa Tham Dự Trận Hải Chiến với Trung Cộng ngày 19-1-1974*, Website hoilataloi.blogspot.com.
18. Việt Nam Cộng Hòa, Bộ Quốc Phòng, Bộ Tổng Tham Mưu Quân Lực/Việt Nam Cộng Hòa, Hải Quân, Hạm Đội, Bộ Tư Lệnh, *Danh Sách Sĩ Quan, Hạ Sĩ Quan và Đoàn Viên Thuộc Hộ Tống Hạm Nhựt Tảo, HQ 10, Trận ngày 19.01.1974 Trong Khi Giao Chiến Với Hạm Đội Trung Cộng*.
19. Việt Nam Cộng Hòa, Bộ Quốc Phòng, Bộ Tổng Tham Mưu Quân Lực/Việt Nam Cộng Hòa, Hải Quân, Hạm Đội, Bộ Tư Lệnh, *Trích Lục Khai Tử về Trung Sĩ Nhất Trần Văn Đằm*, năm 1974, số 016, ngày 19/2/1974.
20. Việt Nam Cộng Hòa, Bộ Quốc Phòng, Bộ Tổng Tham Mưu Quân Lực/Việt Nam Cộng Hòa, Hải Quân, Hạm Đội, Bộ Tư Lệnh, *Trích Lục Khai Tử Thủy Thủ Nhất Phạm Văn Lèo*, số 043, ngày 6/3/1974.
21. Việt Nam Cộng Hòa, Bộ Quốc Phòng, Bộ Tổng Tham Mưu Quân Lực/Việt Nam Cộng Hòa, Hải Quân, Hạm Đội, Bộ Tư Lệnh, *Tường Trình Ủy Khúc, số 121*, ngày 16 tháng 2 năm 1974.
22. Việt Nam Cộng Hòa, Bộ Quốc Phòng, Bộ Tổng Tham Mưu Quân Lực/Việt Nam Cộng Hòa, Hải Quân, Hạm Đội, Bộ Tư Lệnh, *Tường Trình Ủy Khúc, số 157*, ngày 2 tháng 3 năm 1974.
23. Việt Nam Cộng Hòa, *Trích Lục Bộ Khai Tử*, số hiệu 13, tên họ người chết Phạm Ngọc Đa, ngày 23 tháng 1 năm 1974.
24. Việt Nam Cộng Hòa, Bộ Quốc Phòng, Bộ Tổng Tham Mưu Quân Lực/Việt Nam Cộng Hòa, Hải Quân, Bộ Tư Lệnh, *Báo Cáo Tạ Thế, Tr/Sĩ Trọng Pháo Nguyễn thành Trọng*, ngày 23 tháng 4 năm 1974.

ĐIỆP MỸ LINH
<http://www.diepmylinh.com/>